

UBND THÀNH PHỐ THUẬN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HỘI KH - PHÒNG GD&ĐT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25 /TM - KH-GD

Thuận An, ngày 19 tháng 8 năm 2020

THƯ MỜI

Ngành Giáo dục Đào tạo Thành phố Thuận An đã nỗ lực, phấn đấu đạt nhiều thành tích trong năm học 2019-2020.

Để đánh giá kết quả trong năm học 2019-2020, đồng thời động viên, khích lệ học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp Quốc gia, những giáo viên có công bồi dưỡng học sinh giỏi và tặng học bổng giúp đỡ những học sinh hiếu học, vượt khó;

Hội Khuyến học Thành phố Thuận An và Phòng GD&ĐT trân trọng kính mời:

Cấp tỉnh:

- Lãnh đạo Sở GD&ĐT
- Lãnh đạo Hội Khuyến học tỉnh Bình Dương
- Đại diện Phòng GD Tiểu học, Phòng GD Trung học

Cấp Thành phố:

- Lãnh đạo Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN Thành phố
- Đại diện các ban ngành, đoàn thể Thành phố: Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ban Dân Vận Thành ủy, Phòng TC-KH, Phòng Nội Vụ, Đài Truyền thanh.
- Các mạnh thường quân (có thư mời riêng)
- Lãnh đạo Phòng GD-ĐT và các chuyên viên
- Giáo viên và học sinh (Đính kèm danh sách)

Thời gian: ngày 31/ 8 / 2020 (Thứ hai) cụ thể:

-Kính mời đại biểu dự lễ lúc 7giờ 30

- Riêng đối với học sinh và giáo viên:

+Đối với học sinh vượt khó hiếu học bậc học phổ thông được tặng học bổng (có danh sách kèm theo) các em có mặt từ 7g đến 9g30

+Đối với học sinh bậc học phổ thông và giáo viên được nhận khen thưởng (có danh sách kèm theo) có mặt từ 9g30

Địa điểm: Trung tâm Chính trị Thành ủy Thuận An

Trân trọng kính mời!

PHÒNG GD & ĐÀO TẠO

TRƯỞNG PHÒNG



Huyền Thị Mỹ Ngân

TM.BTV.HỘI KHUYẾN HỌC

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Tuyết Mai

Số: 26 / HKH-PGD&ĐT

Thuận An, ngày 19 tháng 8 năm 2020

V/v: Dự lễ tặng học bổng cho HS vượt khó,
hiếu học, khen thưởng HS giỏi, giáo viên
có học sinh giỏi năm 2019-2020.

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường TH, THCS, THPT

Để đánh giá kết quả trong năm học 2019-2020, đồng thời động viên, khích lệ học sinh giỏi cấp tỉnh, những giáo viên có công bồi dưỡng học sinh giỏi và tặng học bổng giúp đỡ những học sinh hiếu học, vượt khó;

Hội Khuyến học Thành phố Thuận An và Phòng GDĐT tham mưu UBND Thành phố tổ chức “ Lễ tặng học bổng cho học sinh vượt khó, hiếu học, khen thưởng học sinh giỏi, giáo viên có học sinh giỏi” năm học 2019-2020; đồng thời để thực hiện tốt tinh thần Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống dịch Covid 19 trong tình hình mới, cho nên yêu cầu các trường thực hiện theo kế hoạch sau:

Thành phần dự lễ: Giáo viên có học sinh giỏi Tỉnh và học sinh vượt khó hiếu học, học sinh giỏi cấp Tỉnh của bậc học phổ thông (có danh sách kèm theo)

Địa điểm: Trung tâm Chính trị Thành ủy Thuận An

Thời gian: ngày 31/ 8 / 2020 (Thứ hai) cụ thể:

+Đối với học sinh vượt khó hiếu học được tặng học bổng của bậc học phổ thông (có danh sách kèm theo) các em có mặt từ 7g đến 9g30

+Đối với học sinh bậc học phổ thông và giáo viên được nhận khen thưởng (có danh sách kèm theo) có mặt từ 9g30

Để khâu tổ chức “ Lễ tặng học bổng cho học sinh vượt khó hiếu học, khen thưởng học sinh giỏi, giáo viên có học sinh giỏi” được chu đáo, thành công, Hội Khuyến học và Phòng GDĐT yêu cầu các đơn vị thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Học sinh và cán bộ giáo viên phải có mặt tại Trung tâm Chính trị Thành ủy Thuận An **đúng thời gian quy định và đeo khẩu trang đầy đủ.**
2. Khi đi dự lễ, học sinh và giáo viên **mang theo thư mời; Ban tổ chức sẽ thu lại thư mời** của học sinh và giáo viên.

3. Khi được xướng danh học sinh phải nhanh chóng xếp hàng theo đúng số thứ tự. Do kinh phí khen thưởng từ nguồn xã hội hóa nên học sinh đạt nhiều giải thì chỉ được khen thưởng ở giải cao nhất.
4. Trong quá trình tổ chức lễ phải giữ trật tự, im lặng. Đề nghị nhà trường tổ chức đưa đón học sinh đến dự đúng giờ. Giáo viên được phân công đưa học sinh đi dự lễ phải quản lý, nhắc nhở học sinh giữ trật tự, im lặng, không nói chuyện riêng.
5. Trang phục: học sinh mặc đồng phục, nữ giáo viên được khen thưởng mặc áo dài
6. Đề nghị các trường phải thông báo cho HS và GV dự đầy đủ. Nếu trường **thông báo** mà GV, HS không dự thì GV, HS mất quyền lợi, BTC không giải quyết trường hợp nhận thay. Nếu trường **không thông báo** cho HS và GV thì trường chịu trách nhiệm chi trả tiền học bổng và tiền thưởng cho HS, GV. BTC không giải quyết bất cứ khiếu nại nào của HS, GV.

Đề nghị Hiệu trưởng các trường **nghiên cứu kỹ công văn, nhất là khung thời gian khác nhau cho từng đối tượng** và thông báo cho CBGV và học sinh thực hiện tốt nội dung trên.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- Lưu VT, HKH.

**PHÒNG GD & ĐÀO TẠO
TRƯỞNG PHÒNG**



Huỳnh Thị Mỹ Ngân

**TM.BTV.HỘI KHUYẾN HỌC
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Tuyết Mai

PHÒNG GIÁO DỤC THÀNH PHỐ THUẬN AN

DANH SÁCH

Khen thưởng giáo viên , học sinh giỏi năm học 2019- 2020

I/- Danh sách học sinh giỏi cấp tỉnh: 79

Giải I : 3

Giải II : 8

Giải III : 17

Khuyến Khích : 51

STT	HỌ VÀ TÊN	TRƯỜNG	MÔN	GIẢI
Giải I : 3				
1	Dương Minh Trang	THCS Trần Đại Nghĩa	Ngữ văn	I
2	Tăng Xuân Bắc	THCS Trần Đại Nghĩa	Tin học	I
3	Nguyễn Loan Thư	THCS Trịnh Hoài Đức	Viết thư quốc tế UPU	I
Giải II : 8				
4	Lê Hữu Chí Hiếu	THCS Trần Đại Nghĩa	Hóa học	II
5	Vương Gia Bảo	THCS Trần Đại Nghĩa	Tiếng Anh	II
6	Đỗ Duy Trung	THCS Trần Đại Nghĩa	Vật lý	II
7	Huỳnh Nguyễn Thùy Dương	THCS Trần Đại Nghĩa	Địa lý	II
8	Vương Huỳnh Giang	THCS Trần Đại Nghĩa	Ngữ văn	II
9	Trần Quang Thành	THCS Trần Đại Nghĩa	Tin học	II
10	Lê Hồng Vũ	THCS Trần Đại Nghĩa	Tin học	II
11	Hồ Trọng	THCS Phú Long	Tin học	II
Giải III : 17				
12	Trần Thị Thu Huyền	THCS Trần Đại Nghĩa	Hóa học	III
13	Nguyễn Trung Tín	THCS Trần Đại Nghĩa	Hóa học	III
14	Vũ Quốc Duy Anh	THCS Trần Đại Nghĩa	Tiếng Anh	III
15	Đỗ Gia Nghi	THCS Trần Đại Nghĩa	Tiếng Anh	III
16	Trần Thị Thu Hà	THCS Trần Đại Nghĩa	Địa lý	III
17	Nguyễn Ngọc Thiên Ngân	THCS Trần Đại Nghĩa	Ngữ văn	III
18	Lê Phương Quỳnh	THCS Trần Đại Nghĩa	Ngữ văn	III
19	Lê Thị Minh Thu	THCS Trần Đại Nghĩa	Ngữ văn	III
20	Nguyễn Hoàng Phương An	THCS Trần Đại Nghĩa	Ngữ văn	III
21	Lý Gia Bình	THCS Trần Đại Nghĩa	Tin học	III
22	Lưu Quang Kha	THCS Trần Đại Nghĩa	Tin học	III
23	Lưu Quang Khả	THCS Trần Đại Nghĩa	Tin học	III

24	Nguyễn Ngọc Linh Đan	THCS Trịnh Hoài Đức	Lịch sử	III
25	Đoàn Thị Mai Hương	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giáo dục công dân	III
26	Nguyễn Thị Yến Nhi	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Lịch sử	III
27	Nguyễn Đình Mạnh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tin học	III
28	Đặng Trần Khánh Lam	THPT Trịnh Hoài Đức	Ngữ văn	III
	Giải khuyến khích : 51			
29	Phan Nguyễn Trọng Duy	THCS Trần Đại Nghĩa	Hóa học	KK
30	Nguyễn Hoàng Sang	THCS Trần Đại Nghĩa	Hóa học	KK
31	Đỗ Đăng Khoa	THCS Trần Đại Nghĩa	Hóa học	KK
32	Quản Lương Hương Giang	THCS Trần Đại Nghĩa	Hóa học	KK
33	Nguyễn Trung Thành	THCS Trần Đại Nghĩa	Hóa học	KK
34	Nguyễn Tuấn Thuận	THCS Trần Đại Nghĩa	Hóa học	KK
35	Thái Nguyễn Nhật Nam	THCS Trần Đại Nghĩa	Tiếng Anh	KK
36	Nguyễn Thị Lan Nhi	THCS Trần Đại Nghĩa	Tiếng Anh	KK
37	Liêu Phạm Anh Thư	THCS Trần Đại Nghĩa	Tiếng Anh	KK
38	Đoàn Thị Hương Trúc	THCS Trần Đại Nghĩa	Tiếng Anh	KK
39	Huỳnh Đại Khang	THCS Trần Đại Nghĩa	Vật lý	KK
40	Lê Trần Công Danh	THCS Trần Đại Nghĩa	Vật lý	KK
41	Trần Phạm Hải Anh	THCS Trần Đại Nghĩa	Vật lý	KK
42	Nguyễn Phương Trâm	THCS Trần Đại Nghĩa	Vật lý	KK
43	Trần Nhật Duy	THCS Trần Đại Nghĩa	Vật lý	KK
44	Quách Ngọc Lan Anh	THCS Trần Đại Nghĩa	Địa lý	KK
45	Tôn Nguyễn Bảo Ngọc	THCS Trần Đại Nghĩa	Địa lý	KK
46	Huỳnh Đức Tín	THCS Trần Đại Nghĩa	Tin học	KK
47	Nguyễn Phúc Quang	THCS Trần Đại Nghĩa	Toán	KK
48	Trần Quốc Nhật	THCS Trần Đại Nghĩa	Toán	KK
49	Dương Thị Hải Yến	THCS Trần Đại Nghĩa	Toán	KK
50	Nguyễn Thị Thu Vân	THCS Trần Đại Nghĩa	Sinh học	KK
51	Trần Ái Trân	THCS Trịnh Hoài Đức	Giáo dục công dân	KK
52	Phạm Thái Vinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Toán	KK
53	Lâm Thị Thu Phương	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Sinh học	KK
54	Giang Trần Phương Linh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Tiếng Anh	KK
55	Đinh Thị Thu Thảo	THCS Thuận Giao	Giáo dục công dân	KK
56	Nguyễn Lâm	THCS Thuận Giao	Sinh học	KK
57	Tăng Thị Mai Phương	THCS Thuận Giao	Địa lý	KK
58	Chung Triệu Mẫn	THCS Nguyễn Văn Tiết	Tiếng Anh	KK
59	Nguyễn Phước Thịnh	THCS Nguyễn Văn Tiết	Hóa học	KK

PH

B/
ÁP

=

★

60	Nguyễn Tuyết Nhi	THCS Nguyễn Văn Tiết	Lịch sử	KK
61	Phan Mỹ Châu	THCS Bình Chuẩn	Sinh học	KK
62	Võ Thúy Duy	THCS Bình Chuẩn	Sinh học	KK
63	Trương Hoàng Ý	THCS Bình Chuẩn	Toán	KK
64	Trà Thị Quỳnh Như	THCS Bình Chuẩn	Giáo dục công dân	KK
65	Trần Phạm Trọng Nhân	THCS Nguyễn Thái Bình	Hóa học	KK
66	Đào Đức Mạnh	THCS Nguyễn Thái Bình	Hóa học	KK
67	Trương Tường Vy	THCS Phú Long	Giáo dục công dân	KK
68	Lý Mẫn Nghi	THCS Nguyễn Trường Tộ	Khoa học kỹ thuật	KK
69	Đỗ Bảo Hân	THCS Nguyễn Trường Tộ	Khoa học kỹ thuật	KK
70	Lý Thiên Phương	THPT Trịnh Hoài Đức	Địa lý	KK
71	Đoàn Võ Hồng Ngân	THPT Trịnh Hoài Đức	Giáo dục công dân	KK
72	Trần Bửu Ngân	THPT Trịnh Hoài Đức	Giáo dục công dân	KK
73	Trần Trúc Nghi	THPT Trịnh Hoài Đức	Giáo dục công dân	KK
74	Võ Phi Long	THPT Trịnh Hoài Đức	Sinh học	KK
75	Đỗ Thành An	THPT Trịnh Hoài Đức	Sinh học	KK
76	Nguyễn Nhật Đình	THPT Trịnh Hoài Đức	Tiếng Anh	KK
77	Đỗ Kim Thanh	THPT Trịnh Hoài Đức	Ngữ văn	KK
78	Nguyễn Thanh Bình	THPT Trịnh Hoài Đức	Toán	KK
79	Nguyễn Đức Ngọc Long	THPT Nguyễn Trãi	Tiếng Anh	KK

II. Giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi

1. Giáo viên có từ 4 học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp khu vực : 6

TT	HỌ VÀ TÊN GIÁO VIÊN	TRƯỜNG
1	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	THCS Trần Đại Nghĩa
2	Vũ Phương Bình	THCS Trần Đại Nghĩa
3	Đái Minh Hùng	THCS Trần Đại Nghĩa
4	Nguyễn Mộng Thúy	THCS Trần Đại Nghĩa
5	Nguyễn Thị Thùy Liêm	THCS Trần Đại Nghĩa
6	Lưu Thị Thủy	THCS Trần Đại Nghĩa

2. Giáo viên có từ 1-3 học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp khu vực : 34

TT	HỌ VÀ TÊN GIÁO VIÊN	TRƯỜNG
1	Nguyễn Thành Vững	THCS Trần Đại Nghĩa
2	Văn Thanh Thảo	THCS Trần Đại Nghĩa
3	Nguyễn Thị Thương	THCS Trịnh Hoài Đức
4	Phạm Thị Thùy Trang	THCS Trịnh Hoài Đức

5	Võ Thị Thu	THCS Trịnh Hoài Đức
6	Nguyễn Thị Phương	THCS Thuận Giao
7	Nguyễn Thị Thanh Lan	THCS Thuận Giao
8	Lê Thị Thanh Thảo	THCS Thuận Giao
9	Bùi Thị Thùy Dung	THCS Nguyễn Văn Tiết
10	Lê Thị Thùy Trang	THCS Nguyễn Văn Tiết
11	Lê Đăng Tiến	THCS Nguyễn Văn Tiết
12	Nguyễn Trọng Huyền	THCS Bình Chuẩn
13	Huỳnh Minh Thiện	THCS Bình Chuẩn
14	Nguyễn Thị Thanh Tiên	THCS Bình Chuẩn
15	Lê Tiến Dũng	THCS Nguyễn Thái Bình
16	Vương Kim Cúc	THCS Nguyễn Trường Tộ
17	Trịnh Thị Khánh Nguyên	THCS Nguyễn Trường Tộ
18	Nguyễn Ngọc Hòa	THCS Phú Long
19	Lê Thị Hoài	THCS Phú Long
20	Vũ Thị Hạnh	THCS Nguyễn Văn Trỗi
21	Bùi Thị Nguyệt	THCS Nguyễn Văn Trỗi
22	Đào Thị Thúy Ngân	THCS Nguyễn Văn Trỗi
23	Đỗ Thu Hiền	THCS Nguyễn Văn Trỗi
24	Lê Thị Yên	THCS Nguyễn Văn Trỗi
25	Trần Thị Hạnh	THCS Nguyễn Văn Trỗi
26	Võ Thị Ngọc Tín	THPT Nguyễn Trãi
27	Hoàng Văn Tuyên	THPT Trịnh Hoài Đức
28	Đỗ Thị Cẩm Phụng	THPT Trịnh Hoài Đức
29	Lê Quỳnh Nghi	THPT Trịnh Hoài Đức
30	Lê Thị Minh Nhựt	THPT Trịnh Hoài Đức
31	Đương Thị Hường	THPT Trịnh Hoài Đức
32	Hồ Thị Ngọc Tài	THPT Trịnh Hoài Đức
33	Trần Thị Vê	THPT Trịnh Hoài Đức
34	Phạm Xuân Bằng	THPT Trịnh Hoài Đức



Thuận An, ngày 19 tháng 8 năm 2020



TM HỘI KHUYẾN HỌC
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Tuyết Mai

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN
HỘI KHUYẾN HỌC

DANH SÁCH TẶNG HỌC BỔNG CHO HỌC SINH VƯỢT KHÓ HIẾU HỌC
NĂM HỌC 2019 - 2020

ST T	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH
* HỌC SINH VƯỢT KHÓ HIẾU HỌC KHÓI TIỂU HỌC GỒM 19 TRƯỜNG TỔNG : 71 học sinh				
1.Trường TH Trần Quốc Toản				
01	Phan Trương Phúc Khang	2/10	Trần Quốc Toản	Ba bố bé khi mẹ mang thai 6 tuần, hiện tại một mình đi bán vé số kiếm tiền nuôi bé.
02	Liêu Bình Nam	3/3	Trần Quốc Toản	Nhà 2 anh em , ba mẹ công thu nhập thấp, em bị thiếu máu phải vô máu hàng tháng . Ba thất nghiệp vì dịch covid -19
03	Phạm Nguyễn Bảo Châu	5/3	Trần Quốc Toản	Ba mẹ làm công nhân, thu nhập thấp, mẹ phải nuôi em và ông ngoại mất sức lao động.
04	Đoàn Thị Cẩm Tiên	5/6	Trần Quốc Toản	Cha mất, mẹ bỏ đi lấy chồng đang sống ở nhà cô, cô bán vé số, bản thân sức khỏe yếu phải vào thuốc hàng tháng.
2.Trường tiểu học Lái Thiêu				
05	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	1/8	Lái Thiêu	Ba bố, mẹ lấy chồng khác, em sống với bà ngoại, bà đi bán rau.
06	Hồ Ngọc Thảo	2/1	Lái Thiêu	Ba mẹ bỏ nhau, em sống với bà từ nhỏ, bà bán hàng rong, hiện bà đang bị bệnh nặng. Hai chị em sống với bà, chị học lớp, tôi về phụ bán trà sữa kiếm tiền đi học.
07	Nguyễn Thị Kim Yến Nhi	4/2	Lái Thiêu	Ba mất do bị người khác đánh, mẹ mất do tai nạn giao thông . Em gái đang học lớp 2, 2 chị em ở với ông bà nội già.
08	Vỹ Nguyễn Nguyễn Khôi	5/5	Lái Thiêu	Mẹ bị teo chân trái đi lại rất khó khăn, bố làm công nhân, ở trọ.
3.Trường tiểu học Bình Nhâm				

09	Nguyễn Minh Nhân	2/1	Bình Nhâm	Ba mẹ ly dị, em sống với ông bà ngoại, bà ngoại chạy xe ôm, thu nhập không ổn, ba mẹ không trợ cấp. Gia đình thuộc hộ nghèo.
10	Nguyễn Như An Bình	2/2	Bình Nhâm	Ba mẹ ly dị, em sống với dì, dì ở nhà chăm con nhỏ không đi làm, dượng đi làm công ty nuôi cả gia đình.
11	Nguyễn Thành Đạt	2/7	Bình Nhâm	Ba mẹ đã ly dị, em Đạt ở với ba, ba làm phụ hồ công việc không ổn định, thu nhập thấp.
12	Đoàn Nguyễn Nhất Phi	5/3	Bình Nhâm	Ba mẹ ly dị và lập gia đình mới, em sống với ông bà ngoại. Ông ngoại già yếu. Bà ngoại làm nghề chạy xe ôm thu nhập không ổn định. Gia đình thuộc hộ nghèo
4.Trường tiểu học An Phú				
13	Lê Thị Yên Vy	4.2	An Phú	Cha mất, có số hộ nghèo
14	Tô Thị Lan Thanh	5.5	An Phú	Có số hộ nghèo, mẹ bệnh tật
15	Lê Thị Kim Thoa	1.17	An Phú	Có số hộ nghèo (ông bà nuôi)
16	Trần Thảo My	3.5	An Phú	Có số hộ nghèo
5.Trường tiểu học Tuy An				
17	Tạ Thị Ngọc Quỳnh	3/4	Tuy An	Bố bị bệnh thoái hóa đốt sống cổ, hư 5 đốt xương sống, không đi làm được. Anh trai bị tai nạn nằm viện. mẹ một mình nuôi 2 anh em.
18	Trần Hoàng Vũ	4/3	Tuy An	Mẹ đang mang thai, bố là lao động chính trong nhà, vừa mới mất vì tai nạn lao động vào tháng 5/2020
19	Lê Thị Thu Trang	5/4	Tuy An	Mồ cô cha, ở với mẹ, mẹ làm công nhân ở trọ sống xa quê nuôi con ăn học
6.Trường tiểu học Vĩnh Phú				
20	Đông Đàm Phán	4/2	Vĩnh Phú	Ba làm thuê, mẹ không làm việc ổn định, ở nhà trợ
21	Nguyễn Bảo Nhi	4/4	Vĩnh Phú	Ba làm nông ở quê, mẹ làm công nhân ở Bến Cát, em ở với các sơ nhà thờ tại Vĩnh Phú
22	Lê Trần Cẩm Tú	5/3	Vĩnh Phú	Hộ nghèo, ba làm thợ hồ (công việc không ổn định) mẹ nội trợ, ở nhà trợ.
23	Nguyễn Hoài Nam	5/3	Vĩnh Phú	Hộ nghèo, ba bốc vác, mẹ nội trợ ở nhà trợ.
24	Lê Minh Phương	5/3	Lương Thế Vinh	Gia đình thuộc diện khó khăn của phường. Cha làm nghề xe ôm thu nhập không ổn định, mẹ mua bán nhỏ

25	Nguyễn Ngọc Thiện	5/2	Lương Thế Vinh	bữa được bữa không. Gia đình thuộc diện hộ nghèo theo tiêu chí tinh . Mô côi cha, mẹ bệnh thân kinh không khả năng chăm sóc em phải sống nhờ vào dì .
26	Nguyễn Hoàng Hải	5/3	Lương Thế Vinh	Gia đình hộ cận nghèo, mẹ làm công nhân, không cha
27	Nguyễn Thị Ngọc Tiên	5/3	Lương Thế Vinh	Gia đình hộ nghèo, mẹ bỏ đi, ba làm thợ hồ thu nhập không ổn định , sống với bà nội
8.Trường tiểu học Hồ Văn Mên				
28	Đỗ Phan Thùy Dương	2/3	Hồ Văn Mên	Gia đình thuộc hộ nghèo
29	Nguyễn Hoàng Gia Phúc	3/1	Hồ Văn Mên	Gia đình thuộc hộ nghèo
30	Nguyễn Phúc Gia Khang	5/2	Hồ Văn Mên	Gia đình thuộc hộ nghèo
31	Trần Thái Hoàng Ân	5/5	Hồ Văn Mên	Ba mất, mẹ làm nhân viên thư viện thu nhập thấp, ở nhờ nhà ông bà ngoại.
9.Trường tiểu học Hưng Định				
32	Hoàng Ngọc Thắng	2/2	Hưng Định	Cha bỏ,mẹ làm thuê thu nhập thấp nuôi 3 đứa con ăn học.
33	Phan Thị Bảo Ngọc	3/1	Hưng Định	Ở trọ, cha làm công nhân, nuôi 2 con ăn học, mới bị trộm lấy hết đồ đạc, sách vở , gia đình khó khăn.
34	Nguyễn Hà Mi	4/1	Hưng Định	Mẹ bỏ đi sống với ba, ba làm thuê nuôi 2 con ăn học, gia đình khó khăn.
35	Ngô Thiện Minh Quán	5/2	Hưng Định	Mồ côi mẹ, ở với bà ngoại, ba đi làm xa
10.Trường tiểu học Hưng Lộc				
36	Nguyễn Quang Tính	1D	Hưng Lộc	Ba mất sống với mẹ làm công nhân thu nhập thấp.
37	Nguyễn Đăng Khoa	2G	Hưng Lộc	Ba mẹ ly hôn sống với mẹ làm công nhân thu nhập thấp
38	Nguyễn Ngọc Phương Dung	3D	Hưng Lộc	Ba mất sống với mẹ không có công việc ổn định
39	Nguyễn Quang Bảo	4E	Hưng Lộc	Ba mẹ làm công nhân thu nhập thấp.
11.Trường tiểu học Bình Hòa				
40	Nguyễn Phương Thanh	5/7	Bình Hòa	Mẹ bỏ nhà đi một mình ba nuôi 2 con, ở trọ
41	Hà Đoàn Đức Anh	3/1	Bình Hòa	Bố mất ở với mẹ, mẹ ở trọ làm công nhân nuôi 2 con ăn học
12.Trường tiểu học Bình Hoà 2				

42	Cao Nguyễn Uyên Nghi	4/2	Bình Hoà 2	Cha, mẹ bỏ ở với ông bà ngoại, ông bệnh một mình bà làm thuê
43	Nguyễn Như Ngọc	4/3	Bình Hoà 2	Ba bại liệt, mẹ bỏ đi, ở trọ ba làm thuê nuôi 2 chị em
44	Trần Thị Mỹ Ly	5/4	Bình Hoà 2	Cha mất, mẹ bỏ ở với bà ngoại già, bà phụ việc nhà
45	Lưu Vĩ Khang	5/8	Bình Hoà 2	Cha bệnh ở nhà, mẹ lớn tuổi đi rửa chén phụ quán, ở trọ
13. Trường tiểu học Thuận Giao 2				
46	Lê Nhật Trung	2/2	Thuận Giao 2	Hoàn cảnh khó khăn. Ba mất sớm, mẹ bỏ phải ở với ông bà nội tuổi đã cao, công việc làm gia công tại nhà thu nhập không ổn định.
47	Võ Hồ Hữu Khanh	3/4	Thuận Giao 2	Là học sinh mắc bệnh bẩm sinh (thân bị ú nước). Mẹ công nhân, cha phụ hồ công việc bấp bênh không ổn định
48	Vương Thanh Hà	4/2	Thuận Giao 2	Là học sinh mắc bệnh bẩm sinh (mở tim, hở van 2 lá) mẹ làm công nhân, cha làm thuê công việc không ổn định
49	Đỗ Thanh Liêm	5/4	Thuận Giao 2	Là học sinh khuyết tật bẩm sinh, thiếu năng trí tuệ, cận thị nặng
14. Trường tiểu học Bình Quới				
50	Lê Hoàng Linh Phương	2.12	Bình Quới	Bé bị tật ở miệng, ba bị bệnh, GD bán hàng rong
51	Bùi Phạm Bảo Ngọc	3/7	Bình Quới	Ba làm thợ hồ, mẹ làm công nhân. Dân tộc Mường
52	Nguyễn Hoàng Phương Anh	4/8	Bình Quới	Bị tật cong chân, hoàn cảnh gia đình khó khăn
53	Đỗ Thị Kim Phụng	4/4	Bình Quới	Mẹ có chồng khác, ở với ngoại, ngoại làm gia công, hộ nghèo
15. Trường tiểu học Bình Chuẩn				
54	Lê Dương Bảo Ngọc	3.1	Bình Chuẩn	Ba mất, mẹ làm công nhân có thu nhập thấp. Có số hộ nghèo
55	Nguyễn Thị Ngọc	3.5	Bình Chuẩn	Gia đình thuộc diện hộ nghèo địa phương
56	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	4/11	Bình Chuẩn	Gia đình thuộc diện hộ nghèo địa phương
57	Nguyễn Thị Bảo Thy	5.7	Bình Chuẩn	Mẹ bị hư 2 quả thận, 1 tuần chạy thận 3 lần. Không sức khỏe đi làm.
16. Trường tiểu học An Thạnh				
58	Đình Bảo Yến Nhi	1A	An Thạnh	Không có cha, mẹ làm công nhân nuôi 2 con ăn học. ở trọ

59	Nguyễn Minh Trường	3A	An Thạnh	Không có mẹ, cha làm thợ hồ nuôi 2 con ăn học .
60	Nguyễn Thị Kim Ngân	4A	An Thạnh	Mẹ bỏ đi, cha lấy vợ khác, con ở với bà nội già yếu hàng ngày bán bắp nuôi 2 cháu ăn học
61	Nguyễn Kim Đào	4B	An Thạnh	Mồ côi cha mẹ con ở với ông bà nội già yếu đi làm nuôi cháu ăn học
17. Trường tiểu học Bình Thuận				
62	Trần Văn Trường	1/6	Bình Thuận	Ba mẹ ly dị, em ở với mẹ, mẹ lấy chồng bỏ đi em sống với cha dượng, cha dượng làm thuê không ổn định, ở trọ
63	Nguyễn Thị Mỹ Phương	1/5	Bình Thuận	Mẹ bỏ đi khi em còn nhỏ, sống với bà nội, ở trọ . Cha đi làm thuê ở xa
64	Nguyễn Chí Tâm	2/7	Bình Thuận	Không có ba mẹ, bà nhận nuôi. Bà đã lớn tuổi nhưng vẫn đi phụ hồ nuôi cháu ăn học, ở trọ.
65	Hồ Như Ngọc	3/1	Bình Thuận	Bé bị ba mẹ bỏ rơi từ lúc mới sinh, được gia đình ông Dững lượm về nuôi hiện ông đã 70 già yếu .
18. Trường tiểu học Lê Thị Trung				
66	Lê Thị Mỹ Ngọc	2/7	Lê Thị Trung	Gia đình thuộc hộ cận nghèo hoàn cảnh kinh tế khó khăn
67	Hồ Thị Khánh Vy	4/2	Lê Thị Trung	Ba mẹ ly dị, ở với bà nội, gia đình thuộc hộ cận nghèo
68	Lê Trọng Phúc	4/4	Lê Thị Trung	Mẹ bỏ đi, ba bị bệnh, ở với ông bà nội, gia đình thuộc hộ nghèo.
69	Nguyễn Văn Hưng	5/2	Lê Thị Trung	Gia đình đông con(8 người con) kinh tế thu nhập không ổn định .Gia đình thuộc hộ cận nghèo.
19. Trường tiểu học Phú Long				
70	Nguyễn Thanh Yên	5/6	Phú Long	Hộ nghèo, cha làm thợ hồ, mẹ nội trợ chăm bà nội bệnh
71	Nguyễn Thanh Ngọc Giàu	4/6	Phú Long	Hộ nghèo, mẹ bỏ đi em 1 tuổi, cha có vợ khác em sống với bà nội .
* HỌC SINH VƯỢT KHÓ HIẾU HỌC KHỐI THCS GỒM 12 TRƯỜNG TÓNG : 48 học sinh				
1. Trường THCS Tân Thới				
72	Bùi Thanh Danh	7A1	THCS Tân Thới	Hộ nghèo ba làm bảo vệ, mẹ lớn tuổi bệnh nhiều nội trợ
73	Nguyễn Thị Bích Trâm	6A1	THCS Tân Thới	Hộ nghèo, ở trọ mẹ làm công nhân ba làm vườn thu nhập thấp .
74	Nguyễn Thị Thanh Huyền	6A3	THCS Tân Thới	Mẹ đơn thân làm công nhân nuôi 2 con nhỏ đang đi

75	Vương Thanh Loan	6A3	THCS Tân Thới	học. Cha mẹ ly thân, em sống với ông bà nội đã về hưu
2.Trường THCS Bình Chuẩn				
76	Nguyễn Huỳnh Phương Quyền	6A5	THCS Bình Chuẩn	Ba mẹ ly thân không nuôi dưỡng , ở với bà ngoại, bà ngoại bệnh suy thận , chạy thận giai đoạn cuối
77	Trần Quỳnh Đức	6A8	THCS Bình Chuẩn	Mồ côi bố, mẹ khuyết tật không lao động được thuộc hộ nghèo
78	Nguyễn Thanh Trúc	7A15	THCS Bình Chuẩn	Cha bỏ đi từ nhỏ, ở với mẹ, mẹ có sức khỏe yếu
79	Lê Nguyễn Bảo yển	8A	THCS Bình Chuẩn	Cha bị tai nạn sức khỏe yếu, mẹ bệnh chạy thận thường xuyên
3.Trường THCS Nguyễn Thái Bình				
80	Lê Lương Đức Anh	6A10	Nguyễn Thái Bình	Cha mẹ ly hôn, mẹ bệnh hiểm nghèo đang sống với chú
81	Nguyễn Trọng Nhân	8A11	Nguyễn Thái Bình	Cha mất, mẹ không có việc làm ổn định gia đình khó khăn
82	Phạm Minh Thuận	8A5	Nguyễn Thái Bình	Gia đình khó khăn . Học lực giỏi
83	Lê Minh Hoàng	8A6	Nguyễn Thái Bình	Cha mẹ ly hôn, ở với mẹ gia đình khó khăn. Học lực giỏi
4.Trường THCS Trần Đại Nghĩa				
84	Nguyễn Thanh Phương	9N3	Trần Đại Nghĩa	Gia đình thuộc hộ nghèo, ba lao động chính mẹ sức khỏe yếu.
85	Nguyễn Thị Thu Vân	9N1	Trần Đại Nghĩa	Gia đình khó khăn. Ba mẹ ly thân ở trọ với mẹ, mẹ làm công nhân thu nhập thấp, không nhận chu cấp từ ba
86	Lê Thị Ngọc Anh	9N2	Trần Đại Nghĩa	Gia đình khó khăn. Mẹ làm công nhân thu nhập thấp,nuôi 2 con ăn học. Ba bệnh lâu năm
87	Lê Nhật Duy	9N4	Trần Đại Nghĩa	Gia đình khó khăn. Ba mẹ làm công nhân,ở trọ, thu nhập thấp. Công việc không ổn định
5. THCS Nguyễn Trường Tộ				
88	Nguyễn Thiệu Tiến Lợi	6A5	Nguyễn Văn Trỗi	Bố mất, mẹ làm tạp vụ ở trường tiểu học
89	Huỳnh Phúc Trí	8A1	Nguyễn Văn Trỗi	Gia đình nghèo, bố mẹ ốm yếu đi làm mưu sinh nuôi 2 con
90	Nguyễn Trần Trường Duy	6A2	Nguyễn Văn Trỗi	Gia đình nghèo, bố ốm yếu không đi làm được,mẹ đi làm nuôi gia đình
91	Trần Tuấn An	6A4	Nguyễn Văn Trỗi	Gia đình nghèo khó, bố bị ung thư, mẹ làm mưu sinh nuôi 2 con ăn học

	6. THCS Phú Long				
92	Nguyễn Khắc Minh Chiến	6A3	THCS Phú Long	THCS Phú Long	Hộ nghèo
93	Lê Phương Khánh Hà	6A1	THCS Phú Long	THCS Phú Long	Hộ nghèo
94	Nguyễn Hoàng Thảo Nguyễn	7A1	THCS Phú Long	THCS Phú Long	Cha mẹ ly hôn, sống với bà nội đã hết tuổi lao động, kinh tế khó khăn
95	Nguyễn Thị Quỳnh Như	8A2	THCS Phú Long	THCS Phú Long	Mẹ vừa mất do bệnh ung thư, bố khiếm thị, thu nhập không ổn định.
	7. THCS Nguyễn Văn Tiết				
96	Đặng Ngọc Bảo Anh	6A12	Nguyễn Văn Tiết	Nguyễn Văn Tiết	Ba mất, mẹ buôn bán nhưng thường ốm đau, bản thân em yếu phải mổ mắt. Hoàn cảnh khó khăn
97	Nguyễn Mộng Phi Yến	7A1	Nguyễn Văn Tiết	Nguyễn Văn Tiết	Gia đình hộ nghèo, cha mất, mẹ làm nghề buôn bán nuôi 2 chị em.
98	Lê Văn Bình	7A4	Nguyễn Văn Tiết	Nguyễn Văn Tiết	Hoàn cảnh gia đình khó khăn. Ở trọ, ông mất, bà già ốm yếu. Ba mẹ làm công ty do ảnh hưởng covid-19 lương giảm, không đủ chi phí cho cả gia đình, nuôi 2 chị em ăn học phải vay mượn.
99	Lê Thị Hồng Cẩm	8A4	Nguyễn Văn Tiết	Nguyễn Văn Tiết	Gia đình hộ nghèo
	8. THCS Thuận Giao				
100	Huỳnh Thị Thảo My	6A1	THCS Thuận Giao	THCS Thuận Giao	Ba mất, ở trọ với mẹ và anh trai. Mẹ lớn tuổi sức lao động không tốt
101	Lê Thị Ngọc Huyền	7A3	THCS Thuận Giao	THCS Thuận Giao	Bản thân bị khuyết tật ở chân đi lại khó khăn, ở trọ
102	Phạm Thị Kim Anh	8A1	THCS Thuận Giao	THCS Thuận Giao	Bố nghiện hút đang trong trại cai tạo, mẹ bán hàng rong nuôi 2 con ăn học. Hàng tháng phải gửi tiền cho bố cai nghiện.
103	Nguyễn Sinh Hùng	8A10	THCS Thuận Giao	THCS Thuận Giao	Ba mẹ già sức lao động không tốt, ở trọ. Bản thân bị bệnh nặng phải nằm viện suốt kỳ thi HK2 vẫn chưa khỏi
	9. Trường THCS Châu Văn Liêm				
104	Trương Quốc Dũng	6A4	THCS Châu Văn Liêm	THCS Châu Văn Liêm	Hộ nghèo
105	Bùi Ngọc Yến Nhi	6A1	THCS Châu Văn Liêm	THCS Châu Văn Liêm	Hộ nghèo
106	Mai Tấn Đạt	6A1	THCS Châu Văn Liêm	THCS Châu Văn Liêm	Hộ cận nghèo
107	Hồ Thị Ngọc Bích	8A4	THCS Châu Văn Liêm	THCS Châu Văn Liêm	Hộ cận nghèo
	10. THCS Trịnh Hoài Đức				

108	Phan Bảo Ngọc	6A8	THCS Trịnh Hoài Đức	Hộ nghèo, ba bệnh tâm thần, mình mẹ nuôi gia đình
109	Dương Thị Huỳnh Như	8A12	THCS Trịnh Hoài Đức	Hộ nghèo, em bị khuyết tật cột sống
110	Nguyễn Vũ Kim Chi	9A7	THCS Trịnh Hoài Đức	Hộ nghèo, ở trọ hoàn cảnh khó khăn
111	Võ Anh Thư	9A1	THCS Trịnh Hoài Đức	Hộ nghèo, mồ côi ba, mẹ nuôi 2 anh em
	11. THCS Nguyễn Trung Trực			
112	Nguyễn Đức Thành	8A1	THCS Nguyễn Trung Trực	Hộ nghèo của địa phương, sống với ông bà nội, bản thân em có tật ở mắt
113	Nguyễn Tuán Thịnh	6A3	THCS Nguyễn Trung Trực	Hộ nghèo, mẹ bị u gan huyết áp
114	Hồ Thị Thu Hằng	8A4	THCS Nguyễn Trung Trực	Hộ nghèo
115	Nguyễn Thị Thùy Dương	8A3	THCS Nguyễn Trung Trực	Hộ nghèo địa phương
	12. THCS Nguyễn Văn Trỗi			
116	Vũ Trần Anh Phương	7A10	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Mẹ bỏ đi, ở với bố công việc không ổn định, thu nhập bấp bênh
117	Nguyễn Thị Mỹ lệ	7A4	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Mẹ mất, sống với cha đang bệnh, thu nhập không ổn định
118	Nguyễn Thị Ngọc Linh	6A5	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bố mẹ ly hôn ở với ông bà, già yếu, ba mẹ không phụ nuôi, ở trọ
119	Trần Duy Long	6A7	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Bố mẹ bỏ rơi từ nhỏ, sống với bà nội. bà nội đi rửa chén thuê nuôi.
* HỌC SINH VƯỢT KHÓ HIẾU HỌC KHÔI THPT GÒM 3 TRƯỜNG TỔNG : 12 học sinh				
	1. THPT Trịnh Hoài Đức			
120	Huỳnh Thanh Trúc	11A2	THPT Trịnh Hoài Đức	Ba bị bệnh tai biến mạch máu não, mẹ bị thoát vị đĩa đệm, thoái hóa cột sống lưng không thể lao động, gia đình rất khó khăn
121	Hồ Ngọc Ánh	12A3	THPT Trịnh Hoài Đức	Mẹ bị bệnh ung thư, ba lao động chính phải nuôi cả gia đình
122	Lê Hữu Minh Thành	10A8	THPT Trịnh Hoài Đức	Mẹ làm công nhân nhưng bị bệnh ung thư, gia đình rất khó khăn
123	Nguyễn Minh Anh Thy	11A10	THPT Trịnh Hoài Đức	Mẹ mất sức lao động, cha là thương binh đã lớn tuổi làm công nhân nuôi 2 con ăn học
	2. Trường THPT Nguyễn Trãi			

124	Nguyễn Thị Trúc Phương	10A14	THPT Nguyễn Trãi	Mẹ bệnh ung thư từ cung, cha mất .
125	Hoàng Thị Cẩm Ly	11A4	THPT Nguyễn Trãi	Cha mất, mẹ làm công nhân nuôi gia đình
126	Đinh Lê Diễm Hằng	12A2	THPT Nguyễn Trãi	Mẹ làm công nhân nuôi gia đình
127	Nguyễn Lê Thanh Hằng	12A11	THPT Nguyễn Trãi	Mẹ buôn bán nhỏ thu nhập không ổn định
	3.Trường THPT Trần Văn Ôn			
128	Nguyễn Lê Minh Hưng	12a4	Trần Văn Ôn	Mồ côi cha mẹ
129	Nguyễn Minh Phi	11a7	Trần Văn Ôn	Hộ nghèo
130	Trần Thái Kim Ngân	10a10	Trần Văn Ôn	Hộ nghèo
131	Vũ Thị Ngọc Yến	10a8	Trần Văn Ôn	Mồ côi cha mẹ

*** HỌC SINH VƯỢT KHÓ HIẾU HỌC GỒM 34 TRƯỜNG TÓNG : 131 học sinh**

- Khối Tiểu học : 19 trường tổng : 71 học sinh
- Khối THCS : 12 trường tổng : 48 học sinh
- Khối THPT : 3 trường tổng : 12 học sinh



Thuận An, ngày 19 tháng 8 năm 2020

**TM. BTV HỘI KHUYẾN HỌC
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Tuyết Mai